

Số: 41/2020/QĐST- HNGĐ

Thiệu Hóa, ngày 26 tháng 5 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHÂN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 67/2020/TLST - HNGĐ ngày 08 tháng 05 năm 2020 Giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thị T, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Toán Phúc, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Lê Thanh H, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn Toán Phúc, xã Thiệu T, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 55, 81; 82; 83 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam.

Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; Luật phí và Lệ phí: khoản 7 điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về án phí, lệ phí của Tòa án. Đoạn a điểm 1.1 tiêu mục 1 Mục II phần A Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2020. Về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 67/2020/TLST- HNGĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và hợp pháp không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đặng Thị T và anh Lê Thanh H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Công nhận sự thỏa thuận việc nuôi và đóng góp nuôi con chung giữa Chị Đặng Thị T và anh Lê Thanh H như sau:

Anh Lê Thanh H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc Giao cháu Lê Thị Khánh L, sinh ngày 26/ 9/ 2013, chị Đặng Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lê Minh P, sinh ngày 13/02/2016. Mỗi người nuôi một cháu nên việc cấp dưỡng nuôi con hai bên không đặt ra. Chị T, anh H được quyền đi lại chăm sóc con chung không bên nào được cản trở, ngăn cấm.

Về tài sản: Chị Đặng Thị T và anh Lê Thanh H không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Đặng Thị T và anh Lê Thanh H thống nhất chị Đặng Thị T nộp án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Tiền tạm ứng án phí ly hôn chị Đặng Thị T đã nộp là 300.000đ theo biên lai số AA/2017/0005708 ngày 07 tháng 05 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thiệu Hoá được trừ vào án phí, trả lại cho chị T tiền tạm ứng án phí còn thừa số tiền là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Các đương sự.
- VKS huyện Thiệu Hoá.
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn.
- Thi hành án để thi hành.
- Giám đốc án.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Văn Hà